

Bản án số: 12/2021/HC-ST  
Ngày 04 tháng 6 năm 2021  
V/v “*Khiếu kiện quyết định hành chính đối với trường hợp thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Anh Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Tâm và bà Nguyễn Thị Yên

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hồng Hiền – Kiểm sát viên trung cấp.

Trong các ngày 03, 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 37/2020/TLST-HC ngày 08/10/2020 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính đối với trường hợp thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 04/2021/QĐXXST-HC ngày 08/4/2021, giữa các đương sự:

**Người khởi kiện:** Bà Nguyễn Anh Th, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 ( giấy ủy quyền ngày 14/01/2021), (có mặt).

Cùng địa chỉ: Khu phố 4, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

**Người bị kiện:**

- Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang- Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ: Số 06A đường 21/8, thành phố Phan rang- Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn Ph – Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Minh Th – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận ( giấy ủy quyền ngày 22/10/2020), (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn H – Phó phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Phan rang - Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận. (Có

mặt)

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ: Số 450 đường Thống Nhất, phường Mỹ Hương, thành phố Phan rang- Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quốc N – Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Long B – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận (giấy ủy quyền số 63/UQ – CTUB ngày 08/01/2021), (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Trần Huỳnh Kiến Tr -Phó giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Thanh Đ – Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Phú C – Trưởng phòng bồi thường và Giải phóng mặt bằng thuộc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Thuận ( giấy ủy quyền số 144/UQ –TTPTQĐ), (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo đơn khởi kiện của bà Nguyễn Anh Th và tại phiên đối thoại, tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là bà Nguyễn Thị H trình bày:*

Thửa đất số 76, tờ bản đồ số 17, diện tích 500m<sup>2</sup> phường Mỹ Hải được Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CG 012976 ngày 16/3/2017 cho cá nhân bà Nguyễn Anh Th; nguồn gốc do ông bà, cha mẹ để lại; mục đích sử dụng: đất trồng cây hàng năm khác. Khi nhà nước thu hồi đất đã không tuân thủ theo quy định của Luật đất đai năm 2013 và Luật khiếu nại năm 2011, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà. Hiện nay bà chưa nhận tiền bồi thường, chưa bàn giao mặt bằng và Nhà nước cũng chưa xây dựng dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận trên thửa đất mà bà Th bị thu hồi, bà đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố bồi thường cho bà theo giá thị trường. Nay bà Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 06/01/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm về việc thu hồi đất do hộ bà Nguyễn Anh Th khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan rang – Tháp chàm.

- Hủy quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/01/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Nguyễn Anh Th khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh, thành phố Phan rang – Tháp chàm;

- Hủy quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 04/3/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm về việc điều chỉnh nội dung quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm;

- Hủy quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc giải quyết khiếu nại ( lần đầu);
- Hủy quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết khiếu nại (lần 2);

*Tại văn bản ngày 20/10/2020 người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm là ông Trần Minh Th trình bày:*

- Đối với Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc thu hồi đất do hộ bà Nguyễn Anh Th khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Về nguồn gốc đất: ngày 16/3/2017 Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà Nguyễn Anh Th, với diện tích đất 500m<sup>2</sup>, đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa số 76, tờ bản đồ số 17, phường Mỹ Hải.

Thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Ngày 17/10/2017 Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Thông báo số 542/TB-UBND về việc dự kiến thu hồi 253,1m<sup>2</sup> thửa đất số 76, tờ bản đồ số 17 , chủ sử dụng đất Nguyễn Anh Th, thuộc phường Mỹ Hải để thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

Ngày 24/11/2017 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hải lập biên bản kiểm kê, đo đạc hiện trường đối với thửa đất số 14, tờ bản đồ số 17, diện tích 256,6m<sup>2</sup> của bà Nguyễn Anh Th, chủ sử dụng đất và phường Mỹ Hải xác nhận.

Ngày 26/4/2018 Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Thông báo số 423/TB-UBND về việc điều chỉnh Thông báo số 542/TB-UBND ngày 17/10/2017 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm

Từ: “Thửa đất số 76, tờ bản đồ số 17, diện tích 253,1 m<sup>2</sup>” thành: “Thửa đất số 14, tờ bản đồ số 17, diện tích 256,6 m<sup>2</sup>”.

Ngày 06/11/2018, UBND thành phố ban hành Quyết định số 484/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ bà Nguyễn Anh Th sử dụng tại phường Mỹ Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 256,6 m<sup>2</sup> đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 14, tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 quy định Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong các trường hợp sau đây: “Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương”;

Căn cứ Điều 63 Luật Đất đai năm 2013 quy định về việc thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải dựa trên các căn cứ sau đây: “1. Dự án thuộc các trường hợp thu hồi đất quy định tại Điều 61 và Điều 62 của Luật này”; “2. Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của

cấp huyện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt”; “3. Tiến độ sử dụng đất thực hiện dự án”.

Căn cứ khoản 2 Điều 66 Luật Đất đai năm 2013 quy định thẩm quyền thu hồi đất như sau: Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thu hồi đất trong các trường hợp sau đây: a) Thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; b) Thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam.

Ngày 06/11/2018, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 484/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ bà Nguyễn Anh Th sử dụng tại phường Mỹ Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 256,6 m<sup>2</sup> đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 14, tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Nguyễn Anh Th khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm:

Ngày 06/11/2018, UBND thành phố ban hành Quyết định số 484/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ bà Nguyễn Anh Th sử dụng tại phường Mỹ Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 256,6 m<sup>2</sup> đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 14, tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải.

Cùng ngày UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 488/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Nguyễn Anh Th sử dụng tại phường Mỹ Hải để thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, với tổng số tiền : 84.821.020 đồng, cụ thể:

Bồi thường đất trồng cây hàng năm:  $256,6\text{m}^2 \times 70.000\text{đồng}/\text{m}^2 \times 1,71 = 30.517.020$  đồng.

Hỗ trợ 3 lần giá đất nông nghiệp:  $750\text{m}^2 \times 80.000\text{đồng}/\text{m}^2 \times 3 \text{ lần} = 53.886.000$  đồng.

Bồi thường cây nem:  $5 \text{ cây} \times 44.000 \text{ đồng} = 220.000$  đồng

Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đã bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Nguyễn Anh Th là căn cứ theo quy định pháp luật hiện hành như sau:

Căn cứ Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Trong đó, đối với nhóm đất nông nghiệp như sau: Giá đất của thửa đất cần định giá = giá đất trong Bảng giá đất kỳ 2015-2019 x hệ số điều chỉnh giá (hệ số điều chỉnh giá đất là 1,71 đối với trồng cây hàng năm).

Căn cứ Bảng giá các loại đất kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (Ban hành kèm theo Quyết định số 106/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh Ninh Thuận) quy định như sau: “giá đất nông nghiệp trồng cây hàng năm tại địa bàn thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, có đơn giá là: 70.000 đồng/m<sup>2</sup>”.

Căn cứ Điểm a, Khoản 15, Điều 1 Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, như sau: “Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở, đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường, trong khu dân cư thuộc thị trấn, thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí của thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại đất và cùng vị trí quy định trong Bảng giá đất của UBND tỉnh. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ không được vượt quá giá đất ở của thửa đất đó”.

Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 3 Quyết định số 93/2014/QĐ-UBND ngày 28/11/2014 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc quy định hạn mức đất giao cho mỗi hộ gia đình, cá nhân để làm nhà ở trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, quy định hạn mức đất giao cho mỗi hộ gia đình, cá nhân để làm nhà ở đối với các phường thuộc địa bàn thành phố Phan Rang-Tháp Chàm không quá 150m<sup>2</sup>/ một lô đất ở. Như vậy, diện tích được hỗ trợ theo quy định là 150m<sup>2</sup> x 5 = 750m<sup>2</sup>.

Ngày 21/12/2018 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh ban hành Thông báo số 1940/TB-TTPTQĐ; ngày 10/01/2019 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh ban hành Thông báo số 66/TB-TTPTQĐ; ngày 24/01/2019 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh ban hành Thông báo số 182/ TB-TTPTQĐ mời hộ bà Nguyễn Anh Th nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, nhưng ông Nguyễn Anh Th không đến nhận tiền và bàn giao mặt bằng.

Ngày 27/02/2019; ngày 20/3/2019 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh phối hợp UBND phường, UBMTTQ và các đoàn thể phường Mỹ Hải mời hộ bà Nguyễn Anh Th ( đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị H – được UBND phường Mỹ Hải xác nhận) nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, nhưng hộ bà Nguyễn Anh Th không đồng ý nhận tiền và bàn giao mặt bằng.

- Đối với Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 08/5/2029 của Chủ tịch UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Anh Th (lần đầu):

Ngày 06/11/2018, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 484/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ bà Nguyễn Anh Th sử dụng tại phường Mỹ Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 256,6 m<sup>2</sup> đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 14, tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải.

Cùng ngày Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 488/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Nguyễn Anh Th sử dụng tại phường Mỹ Hải để thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, với tổng số tiền : 84.821.020 đồng.

Không đồng ý với Quyết định thu hồi, Quyết định bồi thường, bà Nguyễn Anh Th gửi đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Ngày 05/4/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức buổi đối thoại trực tiếp với bà Nguyễn Anh Th (người được ủy quyền là bà Nguyễn Thị H).

Ngày 08/5/2019 Chủ tịch UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 1388/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Anh Th (lần đầu). Nội dung giải quyết: Không chấp nhận nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Anh Th; giữ nguyên nội dung Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm; Chấp nhận hỗ trợ (bổ sung) đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm.

Ngày 20/6/2019, UBND thành phố ban hành Quyết định số 703/QĐ-UBND về việc hỗ trợ bổ sung cho hộ bà Nguyễn Anh Th sử dụng tại phường Mỹ Hải để thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm( theo quyết định giải quyết khiếu nại của UBND thành phố) với số tiền như sau:  $256,6m^2 \times 2lần \times 70.000 \text{ đồng} = 35.924.000 \text{ đồng}$ .

- Đối với Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 04/3/2020 của UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc điều chỉnh nội dung Quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND thành phố:

Ngày 06/11/2018, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 484/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ bà Nguyễn Anh Th sử dụng tại phường Mỹ Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích  $256,6 m^2$  đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 14, tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải.

Cùng ngày Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 488/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Nguyễn Anh Th sử dụng tại phường Mỹ Hải để thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, với tổng số tiền : 84.821.020 đồng.

Không đồng ý với Quyết định thu hồi, Quyết định bồi thường, bà Nguyễn Anh Th gửi đơn khiếu nại đến UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Ngày 08/5/2019 Chủ tịch UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 1388/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Anh Th (lần đầu). Tại Điều 1 quyết định giải quyết như sau: Không chấp nhận nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Anh Th; Giữ nguyên nội dung Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm; Chấp nhận hỗ trợ (bổ sung) đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm.

Ngày 20/6/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 703/QĐ-UBND về việc hỗ trợ bổ sung cho hộ bà Nguyễn Anh Th sử dụng tại phường Mỹ Hải để thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm( theo quyết định giải quyết khiếu nại của UBND thành phố) với số tiền như sau:  $256,6m^2 \times 2lần \times 70.000 \text{ đồng} = 35.924.000 \text{ đồng}$

Ngày 25/12/2019, UBND thành phố ban hành Quyết định số 1868/QĐ-UBND về việc hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho hộ bà Nguyễn Anh Th sử dụng tại phường Mỹ Hải để thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã

hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm( theo văn bản số 4936/UBND-TCĐNC ngày 05/12/2019 của UBND tỉnh) với số tiền như sau:  $256,6m^2 \times 01lần \times 171.300 \text{ đồng} = 43.955.580 \text{ đồng}$ .

Ngày 25/02/2020 phòng TNMT thành phố có Tờ trình số 188/TTr-TNMT về điều chỉnh kinh phí bồi thường bổ sung trên cơ sở Tờ trình số 109/TTr-TTPTQĐ ngày 19/02/2020 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh về đề nghị thẩm định điều chỉnh kinh phí bổ sung chênh lệch về đất cho hộ bà Nguyễn Anh Th

Ngày 04/3/2020, UBND thành phố ban hành Quyết định số 163/QĐ-UBND về việc điều chỉnh nội dung Quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 25/02/2020 của UBND thành phố. Tại Điều 1 quyết định điều chỉnh như sau:

Từ: Bồi thường 43.955.580 đồng thành: bồi thường 8.031.580 đồng.

Lý do: Điều chỉnh kinh phí bồi thường( 43.955.580 đồng - 35.924.000 đồng =8.031.580 đồng).

Từ những nội dung trình bày nêu trên, yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Anh Th là không có cơ sở, đề nghị tòa án nhân dân tỉnh bác toàn bộ nội dung khởi kiện của bà Th.

*Tại văn bản ngày 08/01/2021, người đại diện theo ủy quyền của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận là ông Nguyễn Long B trình bày:*

- Về nguồn gốc đất:

Ngày 16/3/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà Nguyễn Anh Th thửa đất số 76, tờ bản đồ số 17, diện tích  $500m^2$ , mục đích sử dụng: đất trồng cây hàng năm khác, phường Mỹ Hải.

- Việc thu hồi, bồi thường đất:

Thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh. Ngày 06/11/2018, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 484/QĐ-UBND thu hồi diện tích  $256,6m^2$  đất thuộc thửa số 14, tờ bản đồ số 17 do hộ bà Nguyễn Anh Th sử dụng để thực hiện dự án. Cùng ngày, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 488/QĐ-UBND bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ Nguyễn Anh Th với tổng số tiền là 84.821.020 đồng, trong đó: bồi thường đất trồng cây hàng năm khác: 30.715.020 đồng; hoa màu cây ăn trái: 220.000 đồng; các khoản hỗ trợ khác: 53.886.000 đồng (hỗ trợ bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại và cùng vị trí đất).

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 1868/QĐ-UBND hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho bà Nguyễn Anh Th với số tiền là 43.955.580 đồng.

- Việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm:

Không đồng ý với các Quyết định bồi thường của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, bà Nguyễn Anh Th khiếu nại đến Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và đề nghị xem xét nâng giá bồi thường, hỗ trợ đất và giao 01 lô đất tái định cư cho hộ bà.

Vụ việc đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm giải quyết khiếu nại lần đầu tại Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Anh Th, có nội dung:

“Không chấp thuận các nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Anh Th. Giữ nguyên nội dung Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Chấp thuận hỗ trợ (bổ sung) đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm”.

Sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu, bà Th tiếp tục khiếu nại đến Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu: xem xét nâng giá bồi thường, hỗ trợ đất và giao 01 lô đất tái định cư cho bà.

Qua kiểm tra toàn bộ hồ sơ vụ việc và căn cứ quy định pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh xét thấy:

- Đối với yêu cầu nâng giá bồi thường, hỗ trợ đất.

Việc Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm áp dụng đơn giá 70.000 đồng/m<sup>2</sup> đối với đất nông nghiệp trồng cây hàng năm quy định tại Bảng giá các loại đất kỳ 2015 - 2019 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 106/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh và áp dụng hệ số điều chỉnh là 1,71 tại Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận để bồi thường cho bà Th khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng Trụ sở làm việc Chi nhánh ngân hàng chính sách xã hội tỉnh là phù hợp quy định của pháp luật và thực tế với hệ số giá bồi thường tại khu vực dự án. Tổng số tiền được bồi thường đất là 30.715.020 đồng (256,6 m<sup>2</sup> x 70.000 đồng x 1,71).

Ngoài số tiền bồi thường, bà Nguyễn Anh Th còn được hỗ trợ 03 lần giá đất nông nghiệp theo quy định tại điểm a, khoản 15 Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể: “Đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường, trong khu dân cư thuộc thị trấn, thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí của thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại đất và cùng vị trí quy định trong Bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh”. Tổng số tiền được hỗ trợ là 53.886.000 đồng (256,6 m<sup>2</sup> x 70.000 đồng x 03).

Để đảm bảo công bằng giữa các dự án trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 3980/UBND-TCĐNC ngày 18/9/2019 và được Thường trực Tỉnh ủy chấp thuận tại Thông báo số 678-TB/TU ngày 29/11/2019 (chấp thuận chủ trương hỗ trợ thêm chênh lệch về đất khi thu hồi thực hiện dự án Trụ sở làm việc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh với số tiền là 171.300 đồng/m<sup>2</sup>). Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đã bồi thường bổ sung cho bà Nguyễn Anh Th với số tiền là 43.955.580 đồng là có căn cứ.

Như vậy, việc Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm bồi thường, hỗ trợ cho bà Nguyễn Anh Th với số tiền là 501.000 đồng/m<sup>2</sup> là có cơ sở, phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.

Nội dung bà Th yêu cầu nâng giá bồi thường, hỗ trợ đất đã được Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm bồi thường bổ sung cho bà tại Quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 25/12/2019.

- Đối với yêu cầu giao 01 lô đất tái định cư.



Theo hồ sơ thu hồi đất của bà Th thể hiện diện tích đất thu hồi là đất trồng cây hàng năm, không phải là đất ở nên bà Th không thuộc đối tượng giao đất tái định cư theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 83 Luật Đất đai năm 2013; Điều 22 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và Điều 33 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, ban hành kèm theo Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Vì vậy, việc bà Th yêu cầu giao 01 lô đất tái định cư là không có cơ sở.

- Từ các căn cứ trên, ngày 01/7/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định số 1036/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Anh Th.

Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Anh Th là đúng thẩm quyền, nội dung giải quyết đúng pháp luật.

*Tại văn bản số 150/TTPTQĐ – BTGPMB ngày 03/02/2021 và tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trung tâm phát triển quỹ đất Ninh Thuận trình bày:*

Thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh. Ngày 06/11/2018, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 484/QĐ-UBND thu hồi diện tích 256,6m<sup>2</sup> đất thuộc thửa số 14, tờ bản đồ số 17 do hộ bà Nguyễn Anh Th sử dụng để thực hiện dự án và các quyết định bồi thường, hỗ trợ quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/01/2018, quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 20/6/2019, quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 25/12/2019. Ngày 19/02/2020, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh có Tờ trình số 109/TTr-TTPTQĐ về đề nghị thẩm định điều chỉnh kinh phí bổ sung chênh lệch về đất cho hộ bà Nguyễn Anh Th. Ngày 25/02/2020 phòng TNMT thành phố có Tờ trình số 188/TTr-TNMT về điều chỉnh kinh phí bồi thường bổ sung. ngày 04/3/2020 Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm ban hành quyết định số 163/QĐ-UBND về việc điều chỉnh quyết định số 1868/QĐ – UBND điều chỉnh số tiền bồi thường, hỗ trợ bổ sung từ 49.955.580 đồng thành 8.031.580 đồng. Như vậy số tiền bồi thường, hỗ trợ cho bà Nguyễn Anh Th là 128.776.600 đồng ( bồi thường, hỗ trợ về đất 128.556.600 đồng; bồi thường hoa màu 220.000 đồng). Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ 501.000đồng/1m<sup>2</sup> là phù hợp theo văn bản số 3980/UBND \_TCDNC ngày 18/9/2019 được Thường trực Tỉnh ủy chấp nhận tại Thông báo số 678- TB/TU ngày 29/11/2019.

*Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận là ông Huỳnh Kiến Tr trình bày:*

Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận vẫn giữ nguyên quan điểm trình bày tại văn bản ý kiến giải trình ngày 08/01/2021. Dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm là dự án xây dựng trụ sở cho cơ quan Nhà nước thuộc trường hợp được thu hồi đất theo quy định tại điều 62 Luật đất đai năm 2013. Ủy ban nhân dân thành phố đã tiến hành thu hồi, bồi thường đất của bà Nguyễn Anh Thur theo đúng quy định của pháp luật. Bà Th được bồi thường theo giá đất cụ thể do UBND tỉnh quy định nên việc bà Th yêu

cầu bồi thường theo giá thị trường là không có cơ sở. Đề nghị tòa án bác toàn bộ nội dung khởi kiện của bà Th.

*Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm là ông Nguyễn H trình bày :*

Diện tích 256,6m<sup>2</sup> đất thuộc thửa số 14, tờ bản đồ số 17 thu hồi của bà Nguyễn Anh Th, số tiền bồi thường, hỗ trợ cho bà Nguyễn Anh Th là 128.776.600 đồng ( bồi thường, hỗ trợ về đất 128.556.600 đồng; bồi thường hoa màu 220.000 đồng). Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ 501.000đồng/1m<sup>2</sup> là phù hợp quy định pháp luật và thực hiện theo chủ trương tại văn bản số 3980/UBND TCDNC ngày 18/9/2019 được Thường trực Tỉnh ủy chấp nhận tại Thông báo số 678- TB/TU ngày 29/11/2019. Yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Anh Th là không có cơ sở, đề nghị bác toàn bộ nội dung khởi kiện của bà Th.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án và các đương sự trong vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng Hành chính năm 2015.

Về nội dung vụ án: Các yêu cầu của người khởi kiện về yêu cầu hủy quyết định hành chính số 484/QĐ-UBND ngày 06/01/2018, quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/01/2018, quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 04/3/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm, quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm, quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận là không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 điều 193 Luật Tố tụng Hành chính năm 2015, tuyên xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Anh Th.

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên;*

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] - Sự vắng mặt của đương sự: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng những người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ điều 158 Luật Tố tụng Hành chính năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[1.2] - Về đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện, đối chiếu với các quy định của pháp luật thì vụ án có quan hệ tranh chấp: “*Khiếu kiện quyết định hành chính đối với trường hợp thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai*”. Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 06/01/2018, quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/01/2018, quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 04/3/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm, quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 08/5/2019

của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang –Tháp chàm và quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận là các quyết định hành chính thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án và việc thụ lý giải quyết yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Anh Th thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận theo quy định tại khoản 1, 2 điều 3; khoản 1 điều 30; khoản 3, 4 điều 32 Luật Tổ tụng Hành chính.

[1.3] - Về thời hiệu khởi kiện:

Ngày 06/01/2018, Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm ban hành quyết định số 484/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ bà Nguyễn Anh Th khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận. Cùng ngày, Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm ban hành quyết định số 488/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Nguyễn Anh Th khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án.

Không đồng ý với quyết định bồi thường, hỗ trợ số 488/QĐ-UBND ngày 06/01/2018 nên bà Th khiếu nại lần đầu đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm. Ngày 08/5/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm ban hành quyết định số 1388/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu cho bà Nguyễn Anh Th. Ngày 20/6/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm ban hành quyết định số 703/QĐ-UBND về việc hỗ trợ bổ sung cho hộ bà Nguyễn Anh Th khi Nhà nước thu hồi đất. Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm ban hành quyết định số 1868/QĐ-UBND về việc hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho hộ bà Nguyễn Anh Th khi Nhà nước thu hồi đất. Ngày 04/3/2020, Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm ban hành quyết định số 163/QĐ-UBND về việc điều chỉnh nội dung quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm. Ngày 01/7/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành quyết định số 1036/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần 2) cho bà Nguyễn Anh Th.

Ngày 13/7/2020, bà Nguyễn Anh Th nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận yêu cầu hủy các quyết định trên.

Căn điểm a khoản 2 điều 116 luật Tổ tụng Hành chính quy định về thời hiệu khởi kiện *“01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc”* và điểm a khoản 3 điều 116 Luật Tổ tụng Hành chính quy định về thời hiệu khởi kiện trong trường hợp có khiếu nại *“01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu hoặc quyết định giải quyết khiếu nại lần hai”*. Bà Th khởi kiện các quyết định 488/QĐ-UBND ngày 06/01/2018, quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 04/3/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm, quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang –Tháp chàm và quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận là còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 116 Luật Tổ tụng Hành chính.

Đối với quyết định thu hồi đất số 484/QĐ-UBND ngày 06/01/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm bà Th đã nhận được quyết định vào ngày 21/11/2018 theo biên bản bàn giao quyết định ngày 21/11/2018 có xác nhận

của Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hải, bà Th nhận nhưng không ký tên vào biên bản. Sau khi nhận được quyết định thu hồi đất bà Th không khiếu nại, đến ngày 13/7/2020 bà mới khởi kiện là đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 116 Luật Tố tụng Hành chính.

[2.] Xét yêu cầu của người khởi kiện, ý kiến của người bị kiện đối với các quyết định hành chính bị kiện:

Theo quy định tại khoản 1 điều 6; khoản , điểm b khoản 2 điều 193 Luật Tố tụng Hành chính và mục 5 phần V giải đáp số 01/2017/GĐ – TANDTC ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân tối cao: “ Trong quá trình xét xử, Hội đồng xét xử có thẩm quyền xem xét tính hợp pháp đối với tất cả các quyết định hành chính khác có liên quan đến quyết định hành chính bị khởi kiện mà không phụ thuộc vào việc các quyết định này còn hay hết thời hiệu khởi kiện”, do đó để xem xét tính hợp pháp của các quyết định hành chính bị kiện cần phải xem xét tất cả các quyết định hành chính khác có liên quan mà không phụ thuộc vào việc quyết định này còn hay hết thời hiệu khởi kiện.

Các quyết định hành chính số 484/QĐ-UBND ngày 06/01/2018, quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/01/2018, quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 04/3/2020, quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 và quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 01/7/2020, vừa là đối tượng bị kiện, vừa là các quyết định có liên quan cũng như các quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 20/6/2019, quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm cũng cần để xem xét tính hợp pháp khi xem xét giải quyết yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Anh Th.

[2.1] Về hình thức, nội dung của các quyết định hành chính:

Các quyết định hành chính trên được ban hành dưới hình thức văn bản chứa đựng nội dung thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất để thực hiện dự án; giải quyết khiếu nại về đất đai, thỏa mãn quy định tại khoản 1,2 điều 3 Luật Tố tụng Hành chính.

[2.2] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành:

Dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận thuộc trường hợp thu hồi đất quy định tại điểm a khoản 3 điều 62 Luật đất đai năm 2013, thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Dự án được các cơ quan có thẩm quyền thông qua, phê duyệt theo quy định.

Không đồng ý với quyết định bồi thường, hỗ trợ số 488/QĐ-UBND ngày 06/01/2018 nên bà Th khiếu nại lần đầu đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm.

Sau khi nhận được đơn khiếu nại của bà Nguyễn Anh Th, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm đã tiến hành kiểm tra, xác minh nội dung khiếu nại của bà Th. Trên cơ sở đó ngày 08/5/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm ban hành quyết định số 1388/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu cho bà Nguyễn Anh Th. Căn cứ quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu, vào ngày 20/6/2019 Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm đã ban hành quyết định số 703/QĐ-UBND về việc hỗ trợ bổ sung cho bà Nguyễn Anh Th khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án; Ngày 25/12/2019 Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành quyết định số

1868/QĐ-UBND về việc hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho bà Nguyễn Anh Th và quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 04/3/2020 về việc điều chỉnh nội dung quyết định số 1868/QĐ-UBND; Bà Th tiếp tục khiếu nại, ngày 01/7/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành quyết định số 1036/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần 2).

Quá trình tham gia tố tụng các đương sự trong vụ án không tranh chấp pháp lý về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành các quyết định hành chính bị kiện. Tuy nhiên, căn cứ quy định tại điểm a khoản 3 điều 62, điểm a khoản 2 điều 66, điều 69 Luật Đất đai 2013; điều 98 Luật Tổ chức HĐND- UBND thì các quyết định 484/QĐ-UBND ngày 06/01/2018, quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/01/2018, quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 04/3/2020, quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 20/6/2019, quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 được ban hành đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục.

Đối với các quyết định bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất số 488/QĐ-UBND ngày 06/01/2018 bà Th khiếu nại và đã được chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm ban hành quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 08/5/2019. Bà Th tiếp tục khiếu nại và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận giải quyết bằng quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 01/7/2020. Quá trình thụ lý giải quyết khiếu nại đã tổ chức kiểm tra, xác minh, kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, làm việc với các bên liên quan, tổ chức đối thoại... Các quyết định giải quyết khiếu nại được ban hành đúng thẩm quyền được quy định tại điều 18, 21, 31, 33, 40 Luật khiếu nại.

[2.3] Tính hợp pháp và có căn cứ của quyết định hành chính bị kiện:

[2.3.1] Về thu hồi đất:

Xét về nguồn gốc đất: thửa đất số 76, tờ bản đồ số 17, diện tích 500m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác; được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CG 012976 ngày 16/3/2017 cho bà Nguyễn Anh Th.

Theo bản tự kê khai của chủ sử dụng đất, biên bản kiểm kê đo đạc tại hiện trường, xác nhận nguồn gốc sử dụng đất, loại đất, vị trí thửa đất, tình trạng sử dụng đất ngày 09/01/2018 của Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hải thì phần diện tích đất bà Nguyễn Anh Th bị thu hồi 256,6m<sup>2</sup> đất trồng cây hàng năm khác thuộc thửa đất số 14 tờ bản đồ số 17 (tương ứng thửa đất số 76 tờ bản đồ số 17 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất); Hiện trạng sử dụng ổn định, không tranh chấp.

Thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã ban hành quyết định về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết và trong các ngày 17/10/2017, 26/4/2018 đã ban hành các thông báo 542/TB –UBND, 423/TB - UBND về việc thu hồi đất để bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án. Ngày 06/11/2018 Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm đã ban hành quyết định thu hồi đất số 484/ QĐ-UBND thu hồi 256,6m<sup>2</sup> do bà Nguyễn Anh Th đang sử dụng là đúng với quy định tại điều 62, điều 63, điều 66, điều 69 của Luật đất đai năm 2013.

[2.3.2] Về bồi thường, hỗ trợ:

Tại khoản 1 điều 75 Luật đất đai năm 2013 quy định về điều kiện được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển

kinh tế – xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng:

*1. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không phải là đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận) hoặc có đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này mà chưa được cấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 77 của Luật này; ...”.*

Khoản 2 điều 74 Luật đất đai năm 2013 quy định nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất: *“Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất”.*

Đồng thời, theo quy định tại khoản 3, điểm đ khoản 4 điều 114 Luật đất đai 2013 thì *“ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giá đất cụ thể. Cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức việc xác định giá đất cụ thể. Trong quá trình thực hiện cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh được thuê tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất để tư vấn xác định giá đất cụ thể”* và *“ Giá đất cụ thể được sử dụng làm căn cứ tính tiền bồi thường khi thu hồi đất”.*

Căn cứ vào quy định trên, năm 2018 nhà nước thu hồi đất của bà Nguyễn Anh Th thì Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã ban hành quyết định 356/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 phê duyệt hệ số điều chỉnh để xác định giá đất cụ thể thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư *“ Đối với nhóm đất nông nghiệp như sau: giá đất của thửa đất cần định giá = giá đất trong bảng giá định kỳ 2015 – 2019 x hệ số điều chỉnh giá ( hệ số điều chỉnh giá đất là 1,71 đối với trồng cây hàng năm)”*.

Thửa đất mà bà Th bị nhà nước thu hồi là đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác nên được bồi thường, hỗ trợ theo giá đất nông nghiệp. Tại thời điểm thu hồi đất, giá đất nông nghiệp trồng cây hàng năm tại địa bàn thành phố Phan rang – Tháp chàm có đơn giá là 70.000<sup>d</sup>/m<sup>2</sup> theo bảng giá các loại đất kỳ 2015 – 2019. Theo nguyên tắc bồi thường về đất thì diện tích bị thu hồi có nguồn gốc là đất nông nghiệp nên sẽ được bồi thường theo giá đất nông nghiệp, giá đất xem xét bồi thường là phù hợp bảng giá đất. Vì vậy, Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm căn cứ vào bảng giá đất nông nghiệp tại địa bàn để áp dụng tính bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất số tiền 30.751.020<sup>d</sup> là có căn cứ.

Xét mục đích thu hồi đất để xây dựng trụ sở chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận thuộc trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế- xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng theo điểm a khoản 3 điều 62 Luật đất đai 2013, Nhà nước là chủ thể bồi thường, hỗ trợ. Do đó bà Thư yêu cầu bồi thường giá thị trường là không có cơ sở để chấp nhận.

Ngoài ra, quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm còn hỗ trợ giá đất 03 lần giá đất nông nghiệp

theo quy định tại điểm a khoản 15 điều 1 quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận : *“Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở, đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường, trong khu dân cư thuộc thị trấn, thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí của thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại đất và cùng vị trí quy định trong Bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ không được vượt quá giá đất ở của thửa đất đó”*, số tiền được hỗ trợ 53.886.000<sup>d</sup>. Việc hỗ trợ là đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2.3.3] Về tài sản trên đất: theo biên bản kiểm kê, đo đạc hiện trường ngày 24/11/2017 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Thuận thì tài sản trên thửa đất bị thu hồi có 05 cây nem được trồng năm thứ ba. Số tiền được bồi thường về cây trồng trên đất là 220.000<sup>d</sup>. Bà Th không tranh chấp về việc bồi thường này.

[2.3.4] Về tái định cư: bà Th bị thu hồi đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác, trên đất không có xây dựng nhà nên không đủ điều kiện xét giao đất tái định cư. Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm đã giải quyết bồi thường là đúng quy định theo điểm c khoản 2 điều 83 Luật đất đai 2013, do đó bà Th yêu cầu giao 01 lô đất tái định cư là không có cơ sở chấp nhận.

Từ các phân tích [2.3.1], [2.3.2], [2.3.3], [2.3.4] các quyết định 484/QĐ-UBND ngày 06/01/2018 về việc thu hồi đất, quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/01/2018 về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục và có căn cứ về nội dung.

[2.4] Về giải quyết khiếu nại:

Khi tiến hành kiểm kê thu hồi trên đất chỉ có 5 cây nem, đất trồng và tại biên bản xác nhận ngày 09/01/2017 xác định bà Th không có trực tiếp sản xuất trên đất thu hồi và không có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp trên thửa đất. Quá trình giải quyết khiếu nại Bà Th cung cấp chứng cứ được Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hải xác nhận có nguồn thu nhập ổn định từ thửa đất thu hồi, do có chứng cứ mới phù hợp quá trình xác minh nên bà Th đảm bảo điều kiện thuộc diện được hưởng chính sách hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất, và hỗ trợ đào tạo chuyển đổi tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất.

Tại khoản 1 điều 20 Nghị định 47/NĐ – CP của Chính Phủ quy định: *“ Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định sau đây: a) Hỗ trợ bằng tiền không quá 05 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất của địa phương... ; b) Mức hỗ trợ cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định căn cứ vào điều kiện thực tế ở địa phương”*.

Theo quy định khoản 2 điều 31 quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định về hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề

và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp: “*Mức hỗ trợ theo hình thức bằng tiền mức 2 (hai) lần giá đất nông nghiệp cùng loại theo bảng giá đất Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi; diện tích được hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp tại địa phương*”.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm giải quyết khiếu nại lần đầu cho bà Nguyễn Anh Th tại quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 đã chấp nhận hỗ trợ (bổ sung) đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho bà Nguyễn Anh Th. Ngày 20/6/2019 Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm ban hành quyết định số 703/QĐ-UBND hỗ trợ bổ sung cho bà Nguyễn Anh Th về khoản hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm bằng 2 lần giá đất trồng cây hàng năm với số tiền 35.924.000<sup>d</sup> là phù hợp theo quy định tại điều 20 Nghị định 47/NĐ – CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Tại phiên tòa bà H xác định bà Nguyễn Anh Th làm nhân viên bán hàng điện máy, lẽ ra không hội đủ điều kiện để được hỗ trợ, tuy nhiên quyết định giải quyết khiếu nại đã chấp nhận khoản bồi thường hỗ trợ chuyển đổi việc làm là đã đảm bảo quyền lợi cho người có đất bị thu hồi.

Ngày 25/12/2019 để đảm bảo công bằng giữa các dự án trên địa bàn tỉnh, sau khi xin chủ trương và được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận, Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm đã ban hành quyết định số 1868/QĐ – UBND về việc hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho bà Th với 171.300<sup>d</sup>/1m<sup>2</sup> số tiền 43.955.580<sup>d</sup>. Việc bồi thường, hỗ trợ tại các quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/11/2018, quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 20/6/2019, quyết định 1868/QĐ – UBND ngày 25/12/2019 đã vượt quá 501.000<sup>d</sup>/1m<sup>2</sup> nên ngày 19/02/2020, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh có Tờ trình số 109/TTr-TTPTQĐ về đề nghị thẩm định điều chỉnh kinh phí hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho hộ bà Nguyễn Anh Th. Ngày 25/02/2020 phòng Tài nguyên môi trường thành phố có Tờ trình số 188/TTr-TNMT về điều chỉnh nội dung tại quyết định 1868/QĐ – UBND ngày 25/12/2019. Đến ngày 04/3/2020 Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm lại ban hành quyết định số 163/QĐ - UBND về việc điều chỉnh nội dung quyết định số 1868/QĐ – UBND ngày 25/12/2019 từ bồi thường 43.955.580<sup>d</sup> thành bồi thường 8.031.580<sup>d</sup> với lý do điều chỉnh kinh phí bồi thường. Xét việc điều chỉnh tại quyết định số 163 QĐ – UBND ngày 04/3/2020 đảm bảo đúng quy định chủ trương của Tỉnh tại Thông báo số 678- TB/TU ngày 29/11/2019 của Tỉnh ủy Ninh Thuận và phù hợp với tình hình thực tế của dự án. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ 501.000<sup>d</sup>/1m<sup>2</sup>, bà Th được bồi thường, hỗ trợ 128.776.600<sup>d</sup> ( bồi thường, hỗ trợ các khoản 128.556.600<sup>d</sup>; bồi thường hoa màu 220.000<sup>d</sup>) là đã áp dụng đầy đủ các chính sách đặc thù phù hợp.



Việc ban hành các quyết định bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho bà Th là đảm bảo quyền lợi, thực hiện theo đúng quy định tại điểm a khoản 1, điều 5 Nghị định 47/2014/NĐ – CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ; điều 74, 75 Luật Đất đai 2013. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận giải quyết khiếu nại lần hai tại quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 có nội dung: “ việc khiếu nại nâng giá bồi thường, hỗ trợ đất đã được Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm bồi thường bổ sung cho bà tại quyết định số 1868/QĐ – UBND ngày 25/12/2019; không chấp thuận yêu cầu giao lô đất tái định cư; giữ nguyên nội dung khác tại quyết định số 1388/ QĐ-UBND ngày 08/5/2019 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu” .

Căn cứ mà Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm ban hành quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/11/2018, quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 20/6/2019, quyết định 1868/QĐ – UBND ngày 25/12/2019, quyết định số 163/QĐ - UBND ngày 04/3/2020 như phân tích ở trên là phù hợp với quy định của pháp luật. Như vậy nội dung các quyết định giải quyết khiếu nại số 1388/ QĐ-UBND ngày 08/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm, quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đều đúng nên không có căn cứ để hủy bỏ.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Anh Th về việc hủy các quyết định hành chính số 484/QĐ-UBND ngày 06/01/2018, quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/01/2018, quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 04/3/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm, quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm, quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận là không có căn cứ. Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Anh Th là phù hợp với phân tích và nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Anh Th.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên bà Nguyễn Anh Th phải chịu án phí hành chính sơ thẩm 300.000<sup>d</sup> theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

Khoản 1, 2 điều 3; khoản 1 điều 30; khoản 3, 4 điều 32; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 116; điều 158; điều 164; điểm a khoản 2 điều 193; Điều 194; điều 206; điều 213 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Điểm a khoản 3 điều 62; điều 66; điều 69; điều 74; điều 75; điều 114 Luật đất đai năm 2013;

Điều 18; điều 21; điều 31; điều 33; điều 40 Luật khiếu nại năm 2011;  
Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;  
Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;  
Khoản 1 điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Anh Th về việc yêu cầu hủy các quyết định hành chính:

- Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 06/01/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm về việc thu hồi đất do hộ bà Nguyễn Anh Th khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan rang – Tháp chàm.

- Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 06/01/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Nguyễn Anh Th khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh, thành phố Phan rang – Tháp chàm;

- Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 04/3/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm về việc điều chỉnh nội dung quyết định số 1868/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm;

- Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm về việc giải quyết khiếu nại lần đầu;

- Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết khiếu nại (lần hai).

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Anh Th phải chịu 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018990 ngày 08/10/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận. Bà Th đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV – THA;
- Tổ Hành chính – Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Anh Trang**

